

Số: /TTr-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Tại điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh như sau: “Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình;...”.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15) quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: “Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

- Tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng có quy định cơ chế, chính sách trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng như sau:

“đ) Miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao (ký hiệu UD1) và các thành viên gia đình (ký hiệu UD2) làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu TMTD.

Sau khi có ý kiến của Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao”.

2. Cơ sở thực tiễn

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/08/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 quy định về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó:

- Tại Điều 3 Nghị định số 219/2025/NĐ-CP, Chính phủ quy định về vị trí công việc của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, gồm: nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật. Tuy nhiên, Nghị định số 219/2025/NĐ-CP chưa quy định tiêu chí xác định đối tượng nhà quản lý, người lao động có trình độ cao để áp dụng cơ chế, chính sách miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm.

- Tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 221/2025/NĐ-CP, Chính phủ quy định Danh mục tiêu chí xác định đối tượng đặc biệt cần ưu đãi miễn thị thực nhập cảnh Việt Nam phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho nhóm đối tượng là chuyên gia, nhà khoa học gồm: Chuyên gia trong các lĩnh vực STEM, kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh được mời tham gia Hội thảo, giảng dạy hoặc tham gia các đề tài nghiên cứu chung tại các cơ sở giáo dục đại học; Chuyên gia trong lĩnh vực y tế, khoa học sức khỏe; Chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và du lịch; Nhà khoa học trên lĩnh vực khoa học - kỹ thuật; Nhà khoa học có chuyên môn, thành tích vượt trội và có tiềm năng đóng góp cao cho nền khoa học, công nghệ của Việt Nam; Nhà khoa học y tế, khoa học sức khỏe. Tuy nhiên, Nghị định số 221/2025/NĐ-CP chưa quy định tiêu chí xác định riêng cho đối tượng là chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do.

Căn cứ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, để kịp thời xây dựng và triển khai cơ chế, chính sách trong Khu thương mại tự do theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15; việc Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản

lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng (gọi tắt là Nghị quyết) làm cơ sở để thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Ngày 30/3/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 13/QĐ-HĐND về chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Thẻ chế hóa các quan điểm chỉ đạo, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thành phố về thành lập và hoạt động của Khu thương mại tự do thành phố.

- Bảo đảm cơ sở pháp lý để cơ quan có thẩm quyền xác định đúng đối tượng hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao (ký hiệu UĐ1) và các thành viên gia đình (ký hiệu UĐ2) làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Bảo đảm tính kế thừa, không mâu thuẫn với các văn bản pháp luật đã được ban hành, phù hợp với đặc thù của Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng.

- Bảo đảm chính sách được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, mang tính khả thi cao; không phát sinh thủ tục hành chính, không gây khó khăn cho doanh nghiệp, đối tượng ưu đãi; giúp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho Khu thương mại tự do thành phố.

- Việc xây dựng tiêu chí phải vừa bảo đảm thu hút được nhân lực quốc tế chất lượng cao, vừa có cơ chế sàng lọc, kiểm chứng, phòng ngừa tình trạng lợi dụng chính sách ưu đãi về thị thực, cư trú.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành (bằng văn bản) vào dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Tổng hợp, giải trình các ý kiến tham gia; lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; hoàn thiện dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

4. Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thiện hồ sơ, ký duyệt Tờ trình trình Hội đồng nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí để xác định, công nhận đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm cơ sở để áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi miễn thị thực và cấp thẻ tạm trú 10 năm cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao (ký hiệu UĐ1) và các thành viên gia đình (ký hiệu UĐ2) làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Người nước ngoài đáp ứng được tiêu chí đối với chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng tại các vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật theo quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

b) Các sở, ban, ngành thành phố; các doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng sử dụng người lao động nước ngoài đáp ứng được tiêu chí đối với chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao theo quy định tại Nghị quyết này; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Nội dung Nghị quyết gồm 07 Điều và 01 Phụ lục:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Điều 3: Giải thích từ ngữ

Điều 4: Tiêu chí xác định chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao.

Điều 5: Ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên.

Điều 6: Tổ chức thực hiện.

Điều 7: Điều khoản thi hành.

Phụ lục Danh mục ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên.

3. Nội dung chính sách tại dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo Nghị quyết quy định về tiêu chí xác định người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng tại các vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia, lao động kỹ thuật theo quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, cụ thể:

3.1. Tiêu chí xác định chuyên gia thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có bằng đại học trở lên hoặc tương đương và có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài đã làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên Danh mục tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này (sau đây gọi tắt là Danh mục ngành nghề ưu tiên);

b) Có bằng đại học trở lên trong chuyên ngành thuộc Danh mục ngành nghề ưu tiên và có ít nhất 1 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài đã làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam đối với chuyên gia làm việc trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên.

3.2. Tiêu chí xác định nhà khoa học thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Người có các chức danh học hàm hoặc học vị tiến sĩ được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong nước hoặc quốc tế công nhận hoặc cấp bằng, có quốc tịch hoặc được đào tạo và làm việc tại các quốc gia OECD;

b) Người có các chức danh học hàm hoặc học vị tiến sĩ được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong nước hoặc quốc tế công nhận hoặc cấp bằng, được mời tham gia Hội nghị, hội thảo, giảng dạy, tham gia các đề tài nghiên cứu hoặc

làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học và công nghệ uy tín tại Việt Nam và quốc tế;

c) Có bằng sáng chế có chất lượng được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) công nhận;

d) Là tác giả chính của ít nhất 01 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí thuộc danh mục Tạp chí khoa học uy tín của Hội đồng Giáo sư nhà nước hoặc tạp chí quốc tế có uy tín thuộc Danh mục tạp chí của cơ sở dữ liệu Web of Science hoặc PubMed, ISI, Scopus (xếp hạng Q1 hoặc Q2) hoặc tương đương hoặc chủ trì ít nhất 01 dự án khoa học công nghệ cấp Bộ, cấp quốc gia trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên và đã được nghiệm thu;

3.3. Tiêu chí xác định người có tài năng thuộc một trong các trường hợp sau:

Đạt giải thưởng quốc tế uy tín về kinh tế - khoa học - kỹ thuật chuyên ngành hoặc giải thưởng, huy chương được công nhận tại các cuộc thi khoa học uy tín toàn cầu.

3.4. Tiêu chí xác định nhà quản lý: Nhà quản lý là người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 hoặc là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức và hoạt động trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên.

3.5. Tiêu chí xác định người lao động có trình độ cao thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Được đào tạo ít nhất 03 năm trong chuyên ngành thuộc Danh mục ngành nghề ưu tiên và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài đã làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên;

b) Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm phù hợp với vị trí công việc mà người lao động nước ngoài đã làm việc hoặc dự kiến làm việc tại Việt Nam trong ngành, nghề, lĩnh vực ưu tiên theo Danh mục ngành nghề ưu tiên;

c) Được phong tặng danh hiệu hoặc được cấp chứng chỉ nghề chuyên nghiệp đối với các đối tượng lao động tay nghề cao theo từng chuyên ngành do các Hiệp hội nghề quốc tế tôn vinh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố không làm phát sinh thêm nguồn lực, kinh phí thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết và các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP V.T.Phụng;
- Các Ban HĐND thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND TP;
- Các Sở: NV, TP;
- CVP, PCVP UBND TP Tr.V.Thiện;
- Phòng: NV&KTGS, TH;
- Lưu: VT, N.T.Thủy.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Tiến Phụng